

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2021/ HSST
Ngày 31 /03 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Đào.

Ông Lê Minh Tường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST – HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐST–HS ngày 19 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn N**, tên gọi khác: Không

Sinh năm 1975 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam - bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 23/9/2020; Con ông: Lương Văn T, con bà: Nguyễn Thị P; Vợ: Lô Thị H; con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An từ ngày 10/09/2020 đến nay.

(Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn N: Ông Nguyễn Thái Q – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số H – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Văn T (đã chết): Ông Trịnh Văn M, bà Trịnh Thị H, anh Trịnh Văn T.

- Đại diện theo ủy quyền ông Trịnh Văn M, bà Trịnh Thị H, anh Trịnh Văn T: Ông Trịnh Văn Q, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Hoàng Ngọc H**, sinh 1975.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

Người làm chứng: 1. Ông **Hoàng Ngọc D**, sinh 1969.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

2. Chị **Lô Thị H**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

3. Anh **Lê Văn V**, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

4. Anh **Trương Văn T**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/9/2020, tại nhà anh Hoàng Ngọc D ở bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Do mâu thuẫn cá nhân nên Lương Văn N dùng chân phải (có mang giày màu đen) đá vào vùng mặt của anh Trịnh Văn T làm anh T chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 222/KL - PC09(GĐ-PY), ngày 24 tháng 9 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bên ngoài nạn nhân bị 01 vùng xây xước da nhẹ, sưng phù nề, bầm tụ máu.
- Niêm mạc, kết mạc, củng mạc mắt bên phải bị bầm tụ máu.
- Trong màng cứng: Ở bán cầu đại não phải, tương ứng với thùy trán, thùy đỉnh, thùy thái dương chứa nhiều máu đông; ở bán cầu não trái tương ứng nền sọ chứa ít máu đông.
- Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 264,29mg/100ml máu.

2. Nguyên nhân chết: Xuất huyết não do chấn thương trên nạn nhân có sử dụng Ethanol.

Tại phiên tòa Lương Văn N khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 09 tháng 9 năm 2020, Lương Văn N điều khiển xe máy đi đón con đi học về tại Trường Tiểu học C ở Bản C, xã C, huyện Q, Nghệ An. Khi đến trường do chưa đến giờ tan trường nên Lương Văn N vào nhà anh Hoàng Ngọc H để chơi. Tại đây, Lương Văn N có sửa máy bơm nước cho anh H, sau đó cùng uống rượu với anh H đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì hết rượu. Do Lương Văn N muốn uống rượu tiếp và biết bên nhà anh Hoàng Ngọc D (là anh trai của Hoàng Ngọc H, ở bên cạnh nhà anh H) đang uống rượu nên N đi bộ một mình đến nhà anh Hoàng Ngọc D để xin uống rượu. Trước khi đi lên nhà D, do dép của Lương Văn N bị ướt, bẩn trong quá trình sửa máy bơm nước cho anh H nên N đã lấy 01 đôi giày da màu nâu là giày của anh Hoàng Ngọc H để đi. Khi vào nhà D, Lương Văn N thấy tại chiếu trong nhà có anh Hoàng Ngọc D đang ngồi uống rượu cùng với Lê Văn V, Trương Văn T, còn Trịnh Văn T thì ngồi sát chiếu, cách cây cột nhà 30 cm, đầu cúi xuống. Lúc này, Lương Văn N xin Hoàng Ngọc D cho uống rượu cùng nhưng D không đồng ý cho uống nên N bức xúc, tức giận. Lương Văn N đi qua sau người của Hoàng Ngọc D và bước tới vị trí cách người Trịnh Văn T khoảng 70cm, hơi chệch phải so với T. N dùng chân phải (đang đi giày) đá một phát "Bộp" theo hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái (so với người của T) và trúng vào vùng mặt bên phải của Trịnh Văn T làm anh T bị ngã ngửa ra sau. Sau khi đá anh Trịnh Văn T thì Lương Văn N ngồi xuống chiếu bên cạnh Lê Văn V đang ngồi và ra xảy mâu thuẫn, đánh nhau với V thì được mọi người can ngăn nên anh V, T và N đi về. Lúc này, tại nhà Hoàng Ngọc D chỉ có D và anh Trịnh Văn T ở trong nhà, do uống nhiều rượu nên D ngủ say đến sáng ngày 10/9/2020. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 10/9/2020, bà Lô Thị H đi sang nhà Hoàng Ngọc D thì phát hiện Trịnh Văn T chết trong tư thế nằm sấp, mặt úp vào chần dưới nền nhà anh D nên đã trình báo cho cơ quan công an

Bản cáo trạng số 15/CT – VKS QH ngày 15/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lương Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Trịnh Văn Q là người đại diện cho người bị hại có đơn yêu cầu Lương Văn N bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 82.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện bị hại là bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại tính mạng anh Trịnh Văn T 82.000.000 đồng cho anh

Q đại diện nhận. Được khấu trừ số tiền 12.000.000 đồng gia đình Lương Văn N đã nộp tại Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Vật chứng vụ án: 01 (Một) Đôi giày, loại giày da, màu đen, dạng không có dây buộc, mặt trên ngoài mỗi chiếc giày có dòng chữ "LGD", đã qua sử dụng thu giữ là giày của Trịnh Văn T là vật không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) Đôi giày, loại giày da, màu nâu, dạng không có dây buộc, bên trong mỗi lót giày có chữ "POLO MADE IN VIETNAM", giày đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Ngọc H đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (có bác ruột là liệt sỹ, ông nội là người có công được nhà nước tặng thưởng huân chương) Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và anh Trịnh Văn Q là bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại tính mạng anh Trịnh Văn T 82.000.000 đồng cho anh Q đại diện nhận.

Bị cáo Lương Văn N nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn N đã khai nhận, khoảng 12 giờ ngày 09/9/2020, tại nhà anh Hoàng Ngọc D ở bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Lương Văn N dùng chân phải (có mang giày) đá vào vùng mặt của anh Trịnh Văn T. Hậu quả Trịnh Văn T tử vong. Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn N đúng như nội dung bản cáo trạng và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng trong vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi lập ngày 10/9/2020; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, bản ảnh tử thi; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 222/KL- PC(GĐ-PY) ngày 24/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định nguyên

nhân chết của anh Trịnh Văn T: Xuất huyết não do chấn thương trên nạn nhân có sử dụng Ethanol. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của bị cáo Lương Văn N đã cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lương Văn N là rất nguy hiểm, đã gây thiệt hại đối với tính mạng của người bị hại. Vụ án xảy ra gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thân nhân có công với cách mạng (ông nội được tặng thưởng huân chương, bác ruột là liệt sĩ). Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn N.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Văn Q yêu cầu buộc bị cáo Lương Văn N bồi thường các khoản chi phí như sau: Tiền thuê xe chở tử thi về quê tỉnh Nam Định 5.000.000 đồng; tiền hòm gỗ và hỏa táng 17.000.000 đồng; tiền rập 4.000.000 đồng; tiền mua thủ tục đám tang như quần áo, chăn chiếu, đèn nhang 3.000.000 đồng; tiền xây lăng mộ 8.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần ba người thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm ông Trịnh Văn M, bà Trịnh Thị H và anh Trịnh Văn T là 45.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 82.000.000 đồng, thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn N tự nguyện chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của đại diện gia đình bị hại nên cần cộng nhận sự thỏa thuận của bị cáo và anh Trịnh Văn Q về việc bị cáo Lương Văn N bồi thường thiệt hại tính mạng anh Trịnh Văn T số tiền 82.000.000 đồng cho anh Trịnh Văn Q là người đại diện nhận. Được khấu trừ số tiền 12.000.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp. Lương Văn N còn phải bồi thường tiếp số tiền 70.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 (Một) Đôi giày, loại giày da, màu đen, dạng không có dây buộc, mặt trên ngoài mỗi chiếc giày có dòng chữ "LGD", đã qua sử dụng là giày của Trịnh Văn T không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) Đôi giày, loại giày da, màu nâu, dạng không có dây buộc, bên trong mỗi lót giày có chữ "POLO MADE IN VIETNAM", giày đã qua sử dụng là tài sản của anh Hoàng Ngọc H cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo Lương Văn N thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên cần được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn N **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lương Văn N và anh Trịnh Văn Q về việc Lương Văn N bồi thường thiệt hại tính mạng anh Trịnh Văn T cho anh Trịnh Văn Q là người đại diện nhận gồm: Tiền thuê xe chở tử thi, tiền hòm gỗ và hỏa táng, tiền rạp, tiền mua thủ tục đám tang như quần áo, chăn chiếu, đèn nhang, tiền lăng mộ, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 82.000.000 đồng (Tám hai triệu đồng). Được khấu trừ số tiền 12.000.000 đồng nộp theo biên lai thu số 0006862 ngày 26/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp. Bị cáo Lương Văn N còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu) đồng.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Đôi giày, loại giày da, màu đen, dạng không có dây buộc, mặt trên ngoài mỗi chiếc giày có dòng chữ "LGD", đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Hoàng Ngọc H 01 (Một) đôi giày, loại giày da, màu nâu, dạng không có dây buộc, bên trong mỗi lót giày có chữ "POLO MADE IN VIETNAM", giày đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng trên được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/01/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Văn N.

Kể từ thời điểm bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và hai người làm chứng. Vắng mặt hai người làm chứng. Báo cho bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/ 03 /2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Đại diện Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn